

Số: 65/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 2004

Nơi cư trú: ấp B, xã L, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn M, sinh năm 2002

Nơi cư trú: ấp B, xã L, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Ngọc H và ông Trần Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Bà Phan Thị Ngọc H buộc phải giao ông Trần Văn M nuôi dưỡng một con chung tên Trần Ngọc M1, sinh ngày 28/01/2023. Bà Phan Thị Ngọc H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung tên Trần Ngọc M1.

Ông Trần Văn M buộc phải giao bà Phan Thị Ngọc H nuôi dưỡng một con chung tên Trần Ngọc X, sinh ngày 02/01/2025. Ông Trần Văn M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung tên Trần Ngọc X.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Bà Phan Thị Ngọc H tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số No 0000998 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên bà Phan Thị Ngọc H được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND xã L, TVL: 1;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số XX,
ngày 20/02/2023 của UBND xã L,
tỉnh VL);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân